

TRUNG BAC

CHỦ NHẬT

12/23/68

Một nhà Nho đời Tự-đức đã chế ra tàu ngầm

Trong một số trước đây, bạn Đào Trinh Nhất đã nói ông Vũ duy Thanh lúc gọi là cụ trạng Đông hay Bằng Đông là người biết chế ra tàu ngầm trước nhất.

Trong bài Đào quân có nhắc lại có lời cụ Nguyễn duy Thanh tâu vua nên tổ chức hải-quân để phòng ngự mặt biển. Cụ Vũ tại còn nghĩ phòng theo kiểu mẫu tàu chiến các nước Thái Tây mà chế ra một thứ chiến thuyền.

Thứ chiến-thuyền đó, cụ Vũ duy Thanh đặt tên là **Thủy-xa** một thành.

Thủy-xa ở dưới nước bằng mấy tầng, có thể lặn xuống đáy nước, nổi lên mặt nước tùy ý, trên có mái cái chòi làm hình bát quái, thành rất dày làm toàn bằng gỗ mềm, làm một có tất 8 khẩu súng thần công. Chẳng hiểu mấy chiếc thủy-xa là do cụ sáng chế ra hay là mua của nước ngoài chế sẵn lắp vào, nhưng ta cũng phải nhận rằng có lẽ cụ là người Việt-Nam thứ nhất đã nghĩ tới việc chế tạo tàu ngầm, ở thời tàu ngầm ngày ở Âu Mỹ cũng còn là vật hiếm. Vì hiện thủy

xa một thành là ra đại khái như trên, chính là một kiểu tàu ngầm.

Kiểu tàu ngầm của cụ Vũ duy Thanh không phải chỉ là một kiểu chiến-thuyền pháo-hỏa trên giấy mà thôi, chính cụ Vũ đã tiến bộ tiến ra mua gỗ sắt chế tạo ra một chiếc đã cho chạy thử nghiệm, có đồng dự các viên quốc-ử, tức là như viên học-quốc-tử-giám, tương tự như sinh-viên cao-dẳng ngày nay—đến chứng-kiểm, vì bấy giờ cụ Bằng đang sang chức Tế-tử Quốc-tử-giám, tức như Học-trưởng Cao-Đẳng vậy. Kết quả cuộc thí nghiệm đó như sau rất mỹ-mãn, vì cụ Bằng đã thảo số tàu ngầm, về việc đó, cùng với 7 phương-sách cải-cách chính-trị, quân-sự định dâng lên vua. Nhưng chưa kịp dâng vua thì cụ đã mất. Sau này các học-quân quốc-tử-giám tại thủy-bản-thảo có vì cụ dâng lên vua, Vua Tự-Đức ngự lãm rồi châu phê «Giáo cho con cháu giữ bản thảo để sau lúc dùng» chứ không sai đem thực hành, thật là một điều rất đáng tiếc cho vận hội nước ta hồi đó.

Chẳng biết kiểu tàu ngầm thủy-xa một

thành của cụ Bằng thí nghiệm có thành công thời không, nhưng việc cụ sáng nghĩ ra tàu ngầm, thì ta phải tin là chuyện có thật, vì trong bài văn bia đặt trên mộ cụ, do cụ Đông-Các Vũ-phạm-Khải soạn, kể lịch sử và sự nghiệp cụ Bằng, có nói đến việc chế thủy-xa một-thành. Chẳng những riêng cụ Vũ-phạm-Khải, là người soạn văn bia mộ-chi, mà hầu hết các bậc khoa-học trong nước thời bấy giờ cũng đều công-nhận việc sáng-chế của cụ. Các bạn đồng khoa với cụ, trong câu đối viếng cụ, có nhắc đến việc đó, câu đối này, ngày nay còn chép cụ còn chép trong gia-phả, nguyên văn chép ra như sau:

Đồng bằng bầy kiến suy phẩm hạnh cao, khi diệt cao, mãi chắc khoáng thủy xa một thành, chuẩn chuẩn đức thượng sách.

Ta phân hồ chi thủy, trường-sự một công hựu kế mỗ, kim hồ thủy đi, hải lý phu quỳnh quỳnh, tểi thương tâm.

Dịch:

Đồng bằng vẫn còn ông: phẩm hạnh cao, chỉ khi lại càng cao, hơi gần tất thủy-xa một thành còn bản thảo tàn bầy kiến sách.

Nguy thế sao đến thế: con cá mất, ông cũng theo luôn mất nay họ tông con thơ vợ góa sự đời chi lắm nỗi chua cay.

Nghe là lẽ phải, nhận rằng cụ Vũ duy Thanh là một bậc văn-nho có óc khoa-học và có tài sáng-chế.

Điều đó chẳng những được chứng-thực bằng việc thí nghiệm kiểu tàu ngầm «thủy-xa một thành» mà thời người ta lại thấy rõ-rét trong bản thảo dâng trên (tạm khoản trên đây). Cụ dâng lên vua Tự-Đức, hồi trong nước nhà xảy ra việc quân-sự ở vùng Bắc-Nghệ.

«Bát điều trần» gồm tám điều cụ đề

nghi, tâu vua xin cho thực hành gấp bách và triết-đề dĩ duy-tri và cứu vãn thời-thế. Đại khái cụ bàn nên tổ chức lại việc học, cải cách việc tuyển-bồ nhân tài, khuyến-trưởng nền kinh-lễ, sửa đổi chính-sự và nhất là vấn-đề tăng-chính quân-bi trong nước, cụ bàn rất kỹ. Nào là đặt ra quân luật cho thật nghiêm minh nào là mở quán nghĩa-dũng cho nhiều nhất là tại các hạt Quảng Nam, Quảng Ngãi cũng là gia quyền trước án huệ cho họ hàng gia-quyền họ, nào là đặt mua súng ống, sai chế thuốc đạn theo kiểu Bồ-đào-nha, Ý-phạm-nho. Chẳng những thế, cụ càng tỏ ra là một nhà khoa-học cấp tiến, khi bàn cả đến cách làm cho súng ống tự-giễn (bắn ra không có khói) và hơi nước để lái máy các nhà bác học sáng chế Âu Mỹ vẫn còn bản thảo chưa tìm thấy cách giải quyết cho ổn thỏa.

LÊ VĂN-HOÀ

NOEL năm nay!
24 và 25 Decembre 1944

RAP PORTE D'OR
90 Hàng Buồm Hanoi

Bao kích LINH-HOÀ

DIỄN

NGÀ - BA

Kịch 3 hồi 5 cảnh của ĐOÀN PHÚ TÚ

Danh kịch ĐOÀN PHÚ TÚ

Ballet NGUYỄN GIÀ TRÍ

NOVEMBRE, 15 CÔ HÂN

Nhà Nghèo

CHƠI TỜ HOÀI - 1944

CHƠI BÀN TÍNH

TRUNG-THUYẾT CÔ HÂN PHANNY

VU NGUOC-PRAN dịch - 1944

DECEMBRE, 15 CÔ HÂN

THƠ CHO MỘT THANH NIÊN ĐỒNG THỜI

CHƠI GIỮA MÙA TRẮNG

CHƠI HÂN-HOÀ-TÔ

Dư-Hương (Cổ-văn)

TRUNG-THUYẾT CÔ HÂN

CHƠI BÀN TÍNH

Nhà xuất-bản NGUYỄN-MÔI

CHƠI TỜ HOÀI - 1944

TRUNG-THUYẾT CÔ HÂN PHANNY

Miền này phần đông người đối với thuyết
địa-hóa đều là do mê tín-quan. Khi ai về bị-
quân là do họ đối với thuyết địa-hóa,
thật nghiệm không rõ, chưa hiểu nên Người
đời thường cho họ chỉ thành-phức là
tên chuẩn duy nhất và sự địa-hóa này
thoải-hoà, nghĩ nghĩ đây sự sinh hoạt đây
rõ ràng, sự ăn ở cũng giống như mọi
loại người và hết các môn cầu, sự này tất
vào loại. Điều tương-tương sự thực đơn
giản quá. Thực ra, sự tiến-biến không phải
như thế, vì chứng hành-phức vẫn theo thời
gian, cá-linh và hoàn cảnh mà biến đổi,
không thể định được. Cái mà tiến-chiến
là gọi là hành-phức là cái chứng ta không
biết, cái mà chứng là gọi là hành-phức là
cái mà ta nhìn chứng ta chưa thấy. Các
người già khi đi trước có nhiều bệnh
thực, nay chứng bằng trẻ, người ở nhà
đẹp, ăn cơm ngon lại có người, ngồi dưới
bóng cây, ăn trái cây lại không phải
nghĩ, đã thấy rõ hành-phức không thể lấy
sự suy luận mà được, đã không thể so
sánh, mà lại đem tâm thức của ta lên hòa
với sự tiến-biến của thiên nhiên thì chứng
đó là tiến-biến đã được sự tiến-biến của

Mắt trái bành-phộc là sự đau khổ. Nhân thế người bành-phộc là đau khổ. Họ thấy đau khổ, nên sinh ra oán. Họ vào ngục làm sự khổ, không được tự do. Vì thế phải giảm sự đau khổ, mới là tiêu khổ. Không biết tiêu hóa là công đau khổ của họ, nói rõ hơn là không tiêu hóa không biết tiêu hóa. Ta chẳng phải chẳng nhân nhân-phúc mà người này mang lại sao này phúc mà khổ, nhưng trong lời nói định có sự đau khổ của tương lai, sự đau khổ sinh hoạt của loài người càng cao hơn, cần giảm của loài người càng như - nhạ, ngày nay là danh từ đồng nghĩa, nhưng thấy là đau khổ, trong là bị tiêu khổ của vào đi, cũng thấy nỗi đau khổ như thế, cho nên là không tiêu, nhân cuộc tiêu hóa của loài người là do sự giảm giảm xuống khổ của loài người mà tiêu được.

n. Về quĩ của mỗi ngày kia người ta đến
đến ở trong căn-dã, họ đến ở trong
nhà, thông tin hoàn-cản thực-tiến, chỉ
nguyên của chúng ta từ nhiều hoàn-cảnh
hợp với chỉ nguyên của mọi người, thông
cản phân-tranh, không cần-dan-kho (t)
thực-tiến, chỉ là thực-tiến của họ, họ

Nói vậy không phải để người đời chỉ
nhắm mắt chịu đau khổ không, có sự đau
khổ có ích, có sự đau khổ vô ích. Đau khổ
có đem đến cái gì, nhưng nên biết kẻ chọn
nhất-vị (tuyệt-biến), cảm giác nó là do là
sự đau khổ vô ích, là không muốn như
chỉn phận, nhưng đau khổ ấy, là do những
điều xấu xa do bên ngoài gây ra. Là những
người nhận đời, nên sự cảm do họ nhận
được, hóa ra, đã là còn sống người khác,
lại không muốn người nhận đời, nên bị
vào cái thế giới phong-phu, người khác
đau khổ, mà riêng họ chịu đời, là việc
như thế, dù chịu như được, bằng là
lỗi. Hiện nay chỉ nghĩ nhận đời, để
xứng việc chịu đời chịu cái gì của người
nhưng không phải là đời xứng, đây là
điều loại hạnh phúc họ có mặt như
theo cái nghĩa, nhân đạo đến của giới
đạo. Cuộc tiến hóa của loài người là
sự đau khổ vô-lịch đến dần dần đến
đau khổ có lịch, đó là loài người, là
đau khổ, không cần yếu đời, không cần
chấn đời. Phải vậy đời hay phải cái đời
chỉ được cần bước mà biến các sự
sống, tuổi đời chỉ cần nhận biết
vui sướng với cuộc tiến hóa chúng ta
lịch gì. Cuộc tiến hóa của loài người là
lịch tiến của sự vật, cũng vậy cái sự vật
của loài người mà đi xuống, là
đầu tiên, không đến bước là bị tiến đời.
Chỉ là cái phải vào lòng dân bước,
đến bước không phải phẩm chất

[illegible]

Họ nhận ra lực-lượng người khác chỉ kém mình, quyết lấy của người khác cả phần n- trọng, người khác cũng họ là tin

đang. Theo địa đồ mà xem cuộc thế-giới đại chiến này, đối với cuộc tiến hóa, không phải là không có một điểm hay.

Khoa học công phát minh, máy móc càng tiến bộ, quyền lợi của đời vật người hưởng được, dần dần rồi đến tay mọi người đó là sự thực rõ ràng nhất. Công nghiệp tiến bộ tự nhiên gọi ra cái mệnh-vận giải-phóng, đó không là hiệu-lực cổ-vũ của đẳng-xã-hội, là máy móc tự nhiên chỉ đem an lạc cho mọi người, một người nào bị đe dọa nên đem găm máy-móc, tất cả sẽ an - ổn; anh không cần gì phải nghĩ chi, phải đau lòng, anh có hai tay, đem lại làm bận với tôi, anh có thể sáng-tạo, anh không cần phải yếu-cỏi cho nhân-phục lòng, chủ nhân, anh sẽ cũng cần nhân-anh bình đẳng.

Quả thế, hiện nay lực lượng máy móc, làm cho lực lượng dùng-chúng, thêm ra được nhiều. Không kể tư bản của anh hùng-đa thủ đạo, vô lực mạnh lớn thế nào, thứ họ anh có thể độc lập sống còn mãi được không? Nhưng tất nghĩ việc, lập tức không có lương ăn, lương thực dùng của, lập tức không có ăn - phẩm, đó là những sự thực đã được diễn ra ở nhiều nước. Từ khi đường giao thông liên-lạc, chúng ta quên rằng những sản-phẩm ở các nước, vì đó mà nước họ với nước kia mới sinh ra mối quan-hệ rút-một-thiết và sự giao dịch, sự nương tựa và giúp đỡ lẫn nhau ngày càng tăng tiến, sự bình đẳng của loài người là do.

Từ khi tư-lương loài người đi ra khỏi cái phạm-vi an-ổn, cũng như từ khi mới sáng-tạo mới, đã chính-pháp được ghiên cứu cho đi làm, gây ra được nhiều lực-lượng, như hoạt động đến bước mở mang, không hề dừng-lại, mọi cái cần dùng mới của đây đó, lại mới luôn đến cái cần dùng tiếp theo. Vì phải vậy đã hơn; mọi việc của mình mới chưa xong, lại gọi luôn đến việc thứ hai cần phải phát minh nữa. Vì chưa gì đến đây rồi-học và khoa-học hợp thành một tiến, tiến độ phát minh càng tiến càng lấy xa, sự phát minh vô cùng, sự sáng-tạo vô hạn, làm cho vòng hoạt động của loài người càng rộng, quan-

hệ càng xa. Do sự thực này, sự định luật tương lai, tôi lấy lý không người nào là chúng ta năng lực của người khác là chúng minh bình đẳng, không nước nào là chúng ta năng lực của nước khác cũng minh bình đẳng. Nhân vì mối quan hệ nhờ vậy lẫn nhau quá sâu, sự cần giúp đỡ lẫn nhau quá lớn, không theo đúng chỉ nguyên-tắc bình đẳng, không thể bảo-chứng được những việc làm công-cộng ty.

Đó đây là kết quả tất nhiên do là tự nhiên của sự vật và chỉ nguyên-tắc của loài người để gây nên. Đó đây là sự - thực, không là lý-luận, chúng ta có thể theo, bên trong sự thực ấy, tìm ra một loại tiến hóa.

Tri thông minh của loài người ngày ngày làm việc để mở rộng phạm vi hoạt động sinh-sản.

Sự hoạt động sinh sản mở rộng, làm cho mối quan-hệ của xã-hội ngày thêm phức-ph tạp.

Mối quan hệ của xã-hội ngày thêm phức-tạp làm cho sự sinh hoạt của loài người trở nên bình đẳng.

Nói cho rõ, đó là điều kiện sinh hoạt, và một vật chất làm cho mối quan hệ của loài người chúng ta ngày thêm mật-thiết, còn về tinh thần khiến chúng ta đều được hành - động tự do. Nhân vì xã-hội tự do, tức là người trong xã hội nhân-quân bình-đẳng.

Chúng ta muốn được tự-do, muốn được bình đẳng, chúng ta muốn cùng người khác gây nên mối quan hệ giúp nhau rút một thiết. Muốn cùng người khác gây nên mối quan hệ giúp đỡ lẫn nhau, chúng ta cần đem cái tinh thần sáng-tạo, làm việc không thôi, để mở rộng cái năng-lực sinh sản của chúng ta.

Đó không là lý-luận, đó là sự thực, đó là con đường tiến hóa duy nhất của loài người.

SƠ-HẠO

Sơ-liệu

NGƯỜI ÂU-CHÂU ĐÃ GIÚP HAI HỌ NGUYỄN, TRỊNH trong cuộc Nam-Bắc phân-tranh như thế nào?

Trong cuộc giao-thiệp giữa nước ta với người Tây-phương vào hai thế-kỷ 17 và 18, việc các vua chúa Việt-nam có vận-dộng và yêu cầu người các nước Âu-châu giúp mình về quân-an-trang các cuộc chiến-tranh là một việc quan-trọng đáng chú ý nhất. Các phó-chính sứ của ta, người việc của nhà Đả-ta-Lắc đem người Pháp sang giúp đức Gia-Long hồi còn là chúa Nguyễn Anh đã đánh Tây-sơn là việc tối quan trọng không thể bỏ qua được, không mấy khi đã được đến việc người Âu giúp các vua ta như là giúp chúa Trịnh và chúa Nguyễn trong cuộc Nam-Bắc phân-tranh gần nửa thế-kỷ từ 1627 đến 1674. Những tài-liệu mà các học-giáo thấy trong hai này đều là chuyện của các sách vở hoặc các bản kỷ-an của các giáo sĩ Gia-Tô, của các nhà đi bộ đến xa là hồi đó, hoặc là làm từ của các giáo-sĩ, của các nhà Muen Âu-Tây v. v. ...

Người Âu-châu đến buôn bán hoặc truyền đạo ở ta về hai thế-kỷ 17 và 18, trước hết có người Bồ-đào-nha, người Hà-lan rồi sau đến người Anh, người Pháp, người Tây-ban-nha. Nhưng trong số những người Âu đó, duy chỉ có người Bồ-đào-nha và Hà-lan là được biết đến hơn và rằng chỉ có người hai nước này là có đóng tay vào cuộc Nam-Bắc phân-tranh đã giúp các chúa Nguyễn và chúa Trịnh.

Người Bồ-đào-nha với chúa Nguyễn

Các người Pháp thì Nam-sử như có Cadiere và ông Maybon đến trông nhận hàng trong cuộc chiến-tranh với quân Đả-ta-Lắc (quân Trịnh) quân Nam-hà đã được người Bồ-đào-nha giúp đỡ khá nhiều. Từ đầu thế-kỷ 17 trở lại đây các giáo-sĩ dòng Tên đến Đàng-trang thì ở Huế đã có một người là Bồ-đào-nha, Jean de la Croix, đến mở

xưởng đạo-sùng-thần-công ở gần kinh đô để giúp các chúa Nguyễn. Xưởng đạo-sùng của Jean de la Croix lập ngày 6 tháng Thuận-hoa, tại chỗ ngày nay gọi là Phường Đúc hay là Thọ-súc. Người lai Bồ-đào-nha này được chúa Nguyễn (Hiên-vương) tin dùng đến nỗi cho phép xây ngày nhà thờ Gia-Tô ở ngay trong xưởng nhà ở và xưởng đúc, và nuôi riêng một giáo-sĩ dòng Tên trông-giữ nhà để giúp người thợ đúc đồ về phần hồn. Sau khi xảy ra và đánh quân Pháp ở Thuận-hoa ngày 5 juillet 1885 do Tôn-bí-Thuyết gây nên, người Pháp có tìm thấy trong thành Huế một ít súng thần-công có khắc tên Jean de la Croix ở Huế ngày nay, người ta cũng còn tìm thấy một vài cái vật bằng đồng có ký tên Jean de la Croix, có lẽ là do chính người thợ đúc đồ đúc nên trong khi ở Huế.

Người Bồ-đào-nha, trong khi đến buôn bán ở Nam-hà lại mang theo cả binh-lực, họ dùng và diêm-sinh bán cho chúa Nguyễn để ở thuộc-sủng. Chắc hẳn họ lại bán cả súng thần-công và súng tay cho quân Nam-hà. Còn việc người Nam-hà được nước Bồ-đào-nha giúp - họ về quân lính và phái huấn-luyện-viên sang luyện quân chúa Nguyễn thì rõ không chắc hẳn nhưng không phải là không thể có. Thực thể theo lời có Alexandre de Rhodes, thuật trong cuốn lịch-sử Hào-hà thì rằng khi gia-Trịnh đánh nhau với quân Nguyễn, có lần quân Nam đã dùng cách này để đánh quân Bắc, họ bắt đầu mà thành các bậc trên núi, dùng người bẻ-dỡ ăn mặc giống bộ lính Bồ-đào-nha, lại mang cờ giống như súng. Người Bắc thấy thế tưởng là có quân Bồ-đào-nha giúp quân Nguyễn chiến, nên không giao chiến và bỏ chạy. Số sĩ-quân Bắc bị mất như vậy thì là vì họ vẫn tin rằng người Bồ-đào-nha

Mấy tháng sau, một chiếc tàu Hà-lan đến lại đến Bắc-bá, chúa Trịnh-Trang nhân dịp này bàn rước mình gửi một bức thư cho Paul Traudenius Giám-đốc bang biển Hà-lan ở đảo Batavia. Chúa Minh-đế-vương gửi tặng Traudenius một ngàn nén tơ vàng và một ngàn nén tơ trắng. Chúa ngỏ ý muốn hàng năm sẽ có một chiếc tàu Hà-lan đến Bắc-bá viếng tới «chùa từ kết giao với quan Toàn-quyền Batavia». Chúa Trịnh lại ngỏ ý muốn phái sứ (bản sang Batavia.

Năm sau, chiếc tàu Hà-lan, tên «Klavia» chở các sứ-thần chúa Trịnh sang Batavia, ghé vào bến Faifo, đó là một việc rất vui vẻ và có lễ là do người Hà-lan dựng tấm Muller, một trong những người lái buôn Hà-lan, bị chúa Nguyễn giữ lại định khuyến Van Kievvit hàm trưởng làm Hà-lan nên đem mấy người Bắc-trần sang giao cho Công-thương-vương để đổi nhơn những người Hà-lan được thả. Van Kievvit từ chối, không chịu dùng cách bất chính như thế xin thả cho được bảo. Sau việc

Toàn-quyền Hà-lan biết việc này cũng từ Muller rất nghiêm khắc.

Hình như người Hà-lan lúc này vẫn sợ sai chúa Nguyễn và muốn làm vui lòng chúa Trịnh nên chỉ giữ thái độ bàng-quan và không chịu thực hành những lời hứa giúp Trịnh.

Ngày 26 Avril 1643, hai chiếc tàu Hà-lan, chiếc «Klavia» và tàu «Nachtgaal» đến Bắc-bá, Trịnh-Trang lúc đó đã đem quân vào đánh Nguyễn. Khi được tin đó liền gửi thư cho viên giám-đốc hiệu buôn Hà-lan yêu cầu viên đó phái ngay hai chiếc tàu mới đến và một chiếc thư ban nữa là tên «Weekende Boede» hiện đang đến ở Bắc-bá vào gặp quan Trịnh. Chúa Trịnh lại yêu cầu phái người Hà-lan tên là Isack Davits phó giám-đốc hiệu buôn vào Nam để chỉ huy hạm-đoà chiến. Huyện Bắc-bá hiện tại do đang ở Sông Giann. Brankhorst không nhận những lời yêu cầu đó nên đến 19-Aout năm đó vua Lê-thần-tôn viết thư phân-đán với Toàn-quyền Batavia vì theo lời trong thư thì các tàu Hà-lan đã hứa không vào nên chúa Trịnh đành phải đình-cử, hoãn-raph.

Vì việc này mà người Hà-lan bị người Nam bà chủ điều con dân khổ-hộ thì tỏ ý bất bình đến nỗi người Hà-lan không dám ra khỏi hiệu buôn nữa. Đã đến lúc người Hà-lan không thể hòa hảo được nữa. Trước đây ít lâu, dân người lái buôn Hà-lan, bị ở các bản khi-giới cho quân Mạc hiện đứng giữ đất Cao-chăng và ở bị bắt giam, vì thế mà người Hà-lan khởi tìm cách tránh sự bất bình của chúa Trịnh. Và lại, người Hà-lan cũng muốn phục-thù về những cách người đồng-bào họ bị người Nam hà-học-đãi. Vì thế mà viên Toàn-quyền Hà-lan ở Batavia quyết khởi chiến với dân Qui-nam (Quảng-nam) rất xa - gọi là «bên cạnh quần đảo» (1) Công-ty Hà-lan phái ba chiếc thuyền dưới quyền chỉ huy của Pieter Baack sang giúp chúa Trịnh đánh Nguyễn vào đầu cuối năm 1642 (có 240.000 người là năm 1642).

(1) Hứa hẹn của Paul Traudenius gửi cho Heerdich Harekova John Van Lange ngày 17 Aout 1642.

TRONG TỦ SÁCH TÂN-VĂN-HÓA

HỢP LÝ HÓA

của LÊ-VĂN-CHU

Những chủ phương pháp tổ-chức các nhà máy theo thống kê TAYLOR. Những chủ Taylor với công thức đúng để công-chuyên nhà và sự thiết lập những quá trình sản-n xuất đã làm nên sự đo lường thế giới về phương-pháp.

HỢP LÝ HÓA

Ảnh hưởng của Hợp lý hóa đến nền văn-hóa Âu-Mỹ thế nào, đến nền kinh-j tế-giới và sau và đến nước công-nhân mới-nhưng chưa có? Tất cả những vấn đề này đều không thể bỏ qua được.

Hợp Lý Hóa

Được viết với lòng tin minh-đại để hiểu. Có hình ảnh minh-họa và... - CHU-CHU

— HÂN-TRUYỀN —

N. 74. TIẾN-TSIN — HANOI

Khi đến gần Hà-lan đến ngang cho hũn mũi hi) quater caps) thì gặp một hạm đội là 50 đến 60 chiến thuyền của Nguyễn đặt dưới quyền chỉ huy thái-đô tức chúa Hita sau này (theo Thập lục tiến biên). Chiến thuyền (buyền mặt hiệu, có cờ đỏ, chiến « Wyndes » là chiến hạm « nhũn » ở chiến hạm trong ba chiến bị hũn chiến thuyền Nam-bà nhũn vào đánh, bỏ gãy một bánh lái và cột buồm, quân Nam lại bám chặt vào thành Âu, viên hạm-trưởng Hà-lan biết khó lòng thoát, nên bèn cầm lái vào kho thuốc súng và chiến thuyền bị nổ tung. Hai chiến tàu kia bỏ chạy ra tránh đi ở « Porlos ». Bị thấy quân Nam-bà đuổi rượt, một chiến tàu Hà-lan nữa đâm vào đá ngầm đắm, còn chiến thứ ba thì trốn thoát nhưng cuối cùng bị Hà-lan bị bắt bị bắt đem như thế nên ra trận cầm đầu không được vào bên ngo ở Bắc và cũng không được lấy lương thực nữa. (1)

Việc này vừa chính xác của ta, vừa các bản kỷ-sử của các giáo sĩ và nhà buôn Âu-tây như ở A. de Rhodes, các ông Bowyear và Poivre đều có thuật, có thể tin là có thực. Đó là lần thứ nhất và cũng là lần độc nhất trong thế kỷ 17 mà người Âu-châu đem chiến thuyền để gặp quân nước ta đánh nhau.

Và lại các vua chúa đang Ngoài và đang Trong hải có không phải vì nào cũng yên

(1) Trên đại bại của hạm đội Hà-lan này T. B. C. N. đã nói rõ trong một bài đăng trong một số hồi 1943. Hay chỉ thuật qua lại.

như Trịnh Tráng. Các vị chúa Trịnh và chúa Nguyễn sau này chỉ mong người Tây phương đem khí giới và đem được bán cho mình là đủ. Vì thế trong các thư từ mà các người Âu trông nom các hiệp buôn của nước họ gửi về các viên giám-đốc các Công-ty thương-mại, nhất là của người Hà-lan và người Anh, chúng ta thường thấy nói đến việc mua thuốc súng, thuốc súng và các chất dùng làm thuốc súng v. v.

Ở Bắc cũng như ở Nam chỉ có vua chúa là được phép mua súng ống đạn dược. Năm 1678, các lái buôn Anh đã yêu cầu với hai-đốc ở Banten phải sang Bắc hà một người thợ đúc Anh giới nghề đúc súng nghề để cho người Bắc. Ngày 14 hồi này, người Nam minh đã biết để cho súng ống như xưa có lẽ là anh muốn học nghề để theo phương pháp Âu-tây. Nhà vua thường tỏ ra khó tính. Có lần chúa Trịnh mua của người Anh sáu khẩu thần công, khi giao hàng thì chúa không chịu lấy hai khẩu mà trả miệng bị nã.

Sau người Anh lại đem về bán cho vua xứ Ban-am, Lợi năm 1689, theo một hũn thư, trong số 20 khẩu súng người Anh mang sang, chúa Trịnh chỉ nhận mua có 7 khẩu, còn giá lại (tức). Thường người Anh bán súng ống để đổi lấy tơ lụa. Nhà du lịch Anh Dampier thuật lại rằng: ở một bên sông viên trước phủ chúa Trịnh, là nơi đặt hải cẩu ông và pháo binh. Có tất cả

(Xem tiếp trang 27)



LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT của HỒNG PHƯƠNG

(Tiếp theo)
Tham-tán quân-vụ Đỗ-vân Hồng khuyên-em thông-thất:
— Xin tướng-quân cho đến binh ở đây, phải để xét tình-bình quân-giặc đã, rồi sẽ sang sông, không kẻo ta hấp-tấp thì mắc mưu dụ-địch của chúng nó đây.
— Đỗ-quân lo xa như thế là phải. Nguyễn-cừ Sách nói.

Nhưng Cừ-Thông lắc đầu bĩu môi tỏ ý chê hai người hèn nhát:
— Hừ! các ông kếm lịch-dược chiến-trận có khác! Quân-giặc chỉ ở-trung-tham-thế, xăng, giội đánh lừa. Nguyễn-khải-Tuyên mà chiếm lấy Quy-nhơn, chưa bảy giờ ra chỗ chiến-trường, gặp người đã báo đều với thanh-gươm yên ngựa như tới thì chúng nó phải chết. Ngày mai quân ta cứ sang sông, để tới phá-tan chúng nó cho các ông xem. Nếu ta không thừa-hắng đánh rồi tới, còn chần-choè đó xét như ý các ông, thì giặc có thể xếp-dội số-thù, còn gì!

Nói đoạn, Cừ-Thông truyền lệnh cho tướng-sĩ lưu-xếp-sánh-từ đêm này sang sông, tăng-sàng qua bờ bên kia sẽ báo-bếp-thời-cơ ăn. Số đi ông có hiệu-lệnh gay-gắt như thế, vì được tin tham-báo chắc-chắn rằng quân-giặc đã chạy lui hết rồi, từ bỏ-sông cho đến mười-lăm-hai-phẩy đem vào mặt-phía-trung-quần-không còn bóng-dáng một-quân ở nào.

Ông khinh-dịch-làm cho hơn hai nghìn người khác, oan-uổng. Bình-triều qua sông xong rồi, chưa hết canh-tu, ai nấy mệt và đói, vội vã để chum-khí-giới lại từng đồng-mo-mâm đi tìm những bờ ruộng mới đất khô ráo để bắc-nồi nấu cơm. Họ được chủ-tướng nhử sọ, tin tưởng quân-giặc cách xa mình biết mà, giội này không ai có thể làm-ròn-bên-cơ của mình, thời thì cứ nấu ăn trong thả-ngư-dùng, nhích lại gần ăn-nhà, mới chực hai dân-giới ai đi đánh-giặc, có lẽ suốt ngày đến rồi, mới mới lại được ăn không chán.

Lại nghiệp họ không ra; chưa kịp và miếng nào, bỗng nghe từ phía-vang rầy-pháo nổ-trống-hồi, nhất là những tiếng hô-mà họ đã quen-tai: trước-mặt, sau-lưng, trên-bờ-dưới-thủy, đồng thời bị-giặc ô-át công-kích bát-ngư, khiến họ hoảng-kinh, không còn hồn vía.
— Chết-chà rồi! Quân ô-át! Họ hô-hoảng-báo-nhan-thật rồi quởng, quật xô-dẩy-lấn-nhau, mạnh-si này tìm đương-chạy-trên, nhưng mà trôi còn tới tám-thần-hồn nhất-lần-tính, làm-ho-quên-cơ-phương-hướng, đem nổi-tai-mắt-quay về phía-nào cũng nghe thấy tiếng-gác-bỏ-hét và thấy bóng-giặc-lũ-ta tiến-đến gần-mình như-gióng, như-gió.
Thật-sự, chiến-tòa-trước-quần-lũ, còn có rất-lai-quạt-bong ở gần-van

SÁCH MỚI

Bóng tà dương

Một câu truyện hy-vĩnh lớn lao nhất ở đây — Một cuốn sách riêng tặng những tâm-hồn đẹp — Hết thảy được cái nghĩa mầu-mùng của Nghệ-Tân và Văn-Trại.
Sách in rất đẹp — Trình bày rất trang-nhà — Giá: 3000

NHÀ IN A-CHAU 17. EMILE NOLLY TEL. 1260 HANOI XUẤT BẢN

rất xa, cốt tỏ ra mình khiếp sợ, để
mất cho Nguyễn-cửu-Thống quyết định
đem binh qua sông mà đánh. Đêm
khuya, trước khi bình triệu sáng đỏ,
Huệ thân dẫn bọn Diêu, Xuân, Tập-
đinh, Lý-tài và 1300 thú-hạ, người
ngắm tầm, ngựa thảo nhện, trở lại
Bến-vân sắp đặt mai-phục. Tập-dinh
Lý-tài cầm đầu 400 quân đại-đao,
gồm cả người Tày và Annam phục ở
khu rừng cách xa bờ sông chừng một
hàng. Xuân thì dẫn 400 tay xô, chia
làm hai đội, treo lên những cây to
ở bờ sông, tên lấp vào nó sẵn sàng.
Diêu cũng đem 400 người phân ra
hơn toàn, nằm phục bên bờ, khi
bên bờ sông, phân sự là khu chiến,
đánh trống, luân phiên là hét đã gặp
thuyền-hồ, và đem theo vật-lấp hóa,
cồng phông thiểu hấy thuyền bộ bên
dịch, công-dụng trước hết của chiến
phục binh này là khiến bên địch trong
lúc tìm tới mà mờ, tưởng-trong mình
bị vây bọc đánh úp cả trên mặt sông,
nghĩa là sau lưng. Còn Huệ chỉ giữ
sơ phần mình một trăm quân cầm
tên, làm thế để ra hiệu nhất-tức cử
động và tiếp ứng các cánh khác.

Việc mai-phục Tây-sơn, bố-trị như thế,
cố-nhiên ông Nguyễn-cửu-Thống chẳng
hay biết gì nào, và cũng không hề ngờ
vực. Trong thâm tâm kinh-thị của
ông chỉ những chắc mẫm quân Tây-
sơn đã nằm mai phục chặt một trận
đầu tiên, hẳn sự sông vì ông mà
trốn chạy biệt mà hơn giữ đầu rồi.
Mặc dù quân giữ đồn rước, ông bằng
sự mưu & ngay họ sông!

Đã cho binh triệu lên bờ thông thả
đi nửa hạ độ đang, hấy giờ Huệ
mới nổi pháo làm hiệu, lúc thời ba
bà bốn hòa phục-binh nổi dậy
với trống vang phao nổ liên-liên,
đồng người hò hét như sấm, thấy rõ
Cửu-Thống hòa vào làn mây, sợ hãi
hàng hàng, không biết xoay tay thế

Chúng ta đừng oằn chia rẽ
nhau vì những ý tưởng viễn-
vong nên, hợp sức lại mà tìm
phương-kế hàng ngày giúp nước

nào khác hơn là chạy trốn nhưc thân.
Tính bình rồi loạn không sao tả được.

Nhưng hẳn họ chạy đâu? Sau lưng
là trường-giang, trước mặt thì ào-ào
những quân giặc mùa đại-đao sáng
nhóng, cả việc đâm tì chém hữu hết
sức-kháng-hỗ, những tiếng rêu hò & tá
lệ! Phải là của binh-thị hạ Tập-dinh
Lý-tài làm cho binh-triều nghe càng
khấp-khấp. Họ đây-đáp chưa liên-liên,
chạy cả xuống thuyền của đầu bờ.

Khốn nạn, nhiều thuyền chìm ngập,
vì số người nhảy bừa xuống dòng quá.
Quần-sĩ ngồi ngộp rồi hụt hơi chết
đuối, hoặc bám vào thuyền khác, làm
phải chìm lịm.

Những thuyền mở đôi chèo ra khỏi
bờ, thì bị cánh phục binh của Diêu
vây ở hai lau bãi cỏ gần đấy, ném
lông mồi lửa đốt cháy từng hàng...

Thuyền nào chạy được xa tầm mồi
lửa, thì bị mấy trăm tay nỏ của Xuân
phục trên cây, bắn theo như mưa
vãi. Thứ nỏ lại hai gươm ghè, Xuân
chỗ theo kiểu riêng của dân mọi
Thủy-xá-quốc và Hòa-xá-quốc, đầu mồi
tên có thước độc, mà mỗi lần khò
động vào cơ lấy, đồng thời ba mồi
tên vút đi như biếm, lại tỏa ra như
chưa ba; hề một vật đã bị ngắm đích,
không tránh khỏi này cũng trúng mũi
lửa, cơ khi trúng phải cả ba, như
chưa vọt núi lửa đã cho chúng ta
thấy rõ hiệu-lực.

Những mũi tên này đuổi theo rất chặt
binh-triều ở trên thuyền hoặc xuống
nước, tổn hại thêm mặt mũi kẻ
to, không kếm còn số với đại-đao tận
bờ.

Chính Nguyễn-cửu-Thống bị một mũi
tên độc trúng vào bắp-vai hụt chết, còn
hai tướng Sang và Hoàng thì trớt-linh-
hồn ngay ở dưới thuyền. Các sư-lợn ta
đổ phải bỏ cả chiến-mã ở lại trên bờ,
hấp-tập chạy xuống thuyền để thoát
thân, nhưng còn trường-hoàng với lính
áo-nẹp đã chia lòng và xích-diệu-tráp
theo hầu, thành ra làm bia cho quân
địch nhử rồi mà bắn như mưa. Trờ ra
Cửu-Sách khôn hồn, nằm đợi mình vào
hầm-mạn thuyền, nên được và ư.

Sáng ra, Tây-binh nhăm thấy quan-
quân cũ đầu lại một năm trước ngang
trên bờ, chết dưới hình ảnh dưới nước
nhiều quá, không biết bạo-nhiên mà
đổm; nhất là thấy hồn việc đại-tướng
của quana quân đã chết hại và nghe nói
trọng-thương-mối, họ nên đổ-mặt tàn
quana-chạy trốn, không buồn đuổi theo
nữa.

Tây-binh và được hai số súng thần-
sông và vô số đạn-được, lương-thực.
Huệ thích chí quá, lấy ngay con chũm-
mắt long trắng như tuyết của Cửu-Thống
bỏ lại, thường cho Xuân và nội:

Quana ta đại-thông-trần này là công-
lao c'ung cả anh em, nhưng mà anh
hại được ba viên chũm-tướng bên địch,
thật là & tài của người, vậy ta trộm
lành quana Tiế-chủ, tặng người con chũm-
mắt này đó!

Huệ lại nói tiếp, khôi hài:
— Chắc là hồi đó bà-mu ham đánh ta

đến mà nạn nhăm, không thì bà phải
nặng Xuân ra con gái kia đấy...

Mọi người cười cười ừ.
Xuân cúi đầu tạ ơn cho ngựa, nhưng
cột d'ầu xuống hàng mới mọc ở hai
gò mả.

Giữa khi ấy Nhạc đến Bến-vân. Thấy
quân nhà thắng trận, theo như mưu lược
mình đã định, Nhạc niệm nỗi ngợi khen
chư tướng, rồi đây lại nói với Huệ.

— Bây giờ anh em ta bắc nam hai nơi,
mọi người đi một đường ngoi! Chỗ đánh
trở ra, anh đánh trở vào...

Đại-huynh muốn lấy Phú-yên chứ
gi? Huệ hỏi anh.

— Chính thế! Nhạc cười và đáp. Có lẽ
phải vào tới Khánh-hòa Bình-thuận mới
được.

— Quana ta nên thỏa thuận, dồn cả
binh-lực ở đây, lấy đánh thốc ra Quảng-
nam chẳng hơn? Đ'vội gì lo đến vận
trọng? Trần-quang Diêu nói.

Huệ cũng nghĩ thế. Nhưng Nhạc lắc
đầu:

— Em nên biết việc dùng-binh phải lo
toàn k'nh đảo cả mọi mặt, mới nắm được
cái, cơ thì-thống về phần mình. Binh-
lực chưa Nguyễn & trong Gia-định là
tất đ'ng sự, nên ta không ch'ận được
tiếp viện ấy để họ có thể kéo ra đánh
thúc vào sau lưng ta thì nguy. Bởi vậy,
anh quyết-định chia binh làm hai: công
việc tiến đánh Quảng-nam ư th'ch cho
em, vì bằng tiến được càng hay, không
thì cố giữ thế thủ, để anh; còn anh thì
mang bọn Lê, Khé và Thuận vào chiếm
lấy Khánh-hòa Bình-thuận, để chặn
đường quân Nguyễn ở trong Gia-định không
cho chúng ra cứu viện, thì ngoài này
chúng ta mới dễ đắc chí.

Nó liền làm liền. Trong khi Huệ cầm
sự lấy-tây với quân Tòa-thất Nguyễn &
đại-d'ân Quảng-nam; Nhạc dẫn binh vào
đánh mạn trong.

Không đầy ba tháng, toàn cõi Phú-yên,
Khánh-hòa, Bình-thuận, đều thuộc về

ANH-LƯ
S. ROUTE DE HUÉ
HA NOI



Đẹp, nhanh chóng, bền giá rẻ
Hiện giấy ANH-LƯ mới chính-d'ng lại
(contague) các kiểu giấy năm 1944. Có
nhiều kiểu đẹp rất hợp thời-trang để
kính-biểu các quý khách trong năm cũ.
Bán buôn, bán lẻ k'p mọi nơi

quyền Tây-sơn thống-trị; binh triều ở ba nơi kỳ đánh trận nào cũng thua, một phần quy hàng Tây-sơn một phần rút về Gia-dinh.

Nhạc ở lại ít lâu, xếp đặt việc phòng thủ và cai-trị xong rồi, giao cho Lê Khé và Thung trấn giữ, để mình trở ra chỉ-huy một trận ngoài. Nhạc không quên dặn dò hai tướng phải cố thủ-phục dân tâm và giữ vững đất thủ, là vì ở trong ba tỉnh ấy còn có nhiều người trung nghĩa với chúa Nguyễn, có thể thừa cơ quật-khởi, đánh đuổi Tây-sơn.

Quả nhiên, sau khi Nhạc đi, binh triều ở trong Gia-dinh kéo ra, họp với dân chống đánh lại du-khải, tuy có đường tiếp tế lương thực, làm cho quân Tây-sơn tồn tại rất nhiều.

Nhất là Tổng-phúc Hiệp cử-tập dân-binh, đánh mấy trận ráo riết ở phía trên; Đại-lãnh, bắt buộc Khé và Thung phải bỏ Khánh-hòa Bình-thuận, do đường bẻ chạy về. Lê ở Phú-văn thành ra cô-lạc cũng bỏ thành chạy nốt.

Thế là Tây-sơn ủng hộ mãi mãi tới đời này ba đất Phú-yên, Khánh-hòa, Bình-thuận, giữ không được bao lâu, lại phải nộp trả chúa Nguyễn. Nghe tin, Nhạc loan cử quân vào cứu, thì bọn Khé Thung đã hai trận chạy về đến nơi. Nhạc nổi giận, lấy cả hai binh và trí-tội thêm hai tướng ấy, mặc dầu họ có công ủng hộ Tây-sơn ngay lúc ban đầu.

Ở mặt trận ngoài bấy giờ, quân Tây-sơn cũng bắt lợi. Tuy lấy được Quảng-ngãi, nhưng muốn tiến ra Quảng-nam

không được, bị Nguyễn-chủ-Dạt một tướng tài-bền Nguyễn mới vào thay Tôn-thất-Nghiêm cầm quân, chống giữ đều khỏe; Tây-sơn chỉ thua thiệt, chứ không tiến nổi.

Thêm thoát đến tháng tư năm Mùi (1775), có cơ-hội cho quân Tây-sơn tiến ra đến Quảng-nam, thì động đậy dịch-thu, không phải quân Nguyễn, mà là quân Trịnh vừa ở ngoài Bắc kéo vào, đánh cho mấy trận thất điên bát đảo.

Quả như tri sáng của Nhạc đã tiên-lộ, quân Trịnh thừa cơ trái có mở nhân, vội vàng lấy thủ-đoàn ngượng, phát-binh vào chiếm Phú-xuân, đuổi Nguyễn-chủ, rồi tràn vào Quảng-nam.

Nguyễn từ mùa thu năm trước, quan trấn-thủ Nghệ-an là Bùi-thế-Dạt do biết tình-hình đang-trong bối rối, liền viết một thư, sai người chạy ngựa đêm ngày về Thăng-long dâng Tịch-đo-vương Trịnh-Sâm, nói rằng muốn báo thù tiên-triều, chiếm đất Thuận-hóa, không còn lằng nhằng lợi-tiền hơn lúc này.

Hai họ Trịnh Nguyễn tuy có tình thông-gia, nhưng vẫn coi nhau như thế-thù, chỉ chực đợi sống nhau đến có cơ-hội đưa đến. Giữa thế-kỷ 17, họ Trịnh đã bấy-lần đem binh vào đánh họ Nguyễn mà không đắc chí, đành chia sang giành ở Quảng-bình làm giới hạn nam bắc và bãi binh giảng hòa, nhưng mỗi thăm-thà kỳ đời họ dẫn lại đời kia, hề có dịp thì chớ quên báo-phục.

(còn tiếp)
HỒNG-PHONG

Dầu cũ

THI THUYỀN TRÊN SÔNG LÔ

Làng Bạch-Hạc, tổng Ngã-vân, phủ Vĩnh-trường, tỉnh Vĩnh-yên hàng năm mở hội tế mừng mười đến mười ba tháng ba. Trong hội có nhiều trò vui, có trò ném đuốc, có trò bơi, và trong những năm phật-đức có cả những cuộc cò người, song cuộc vui ở giỗ nhĩ và đi kéo được khen của mấy tinh Sơn-tây, Phú-tho; Vĩnh-yên nơi họp đông là cuộc thi thuyền trên sông Lô.

Làng có bốn giáp: Bội-dầu, Tiên-học, Đông-nam và Thanh-Chau. Mỗi giáp có một chiếc chài gọi là giang gò chèo, gọi hơn hai chục người và rộng chừng thước rưỡi. Chiếc chài có năm chèo bơi chèo ở hai bên. Đuôi trái vốn hình đầu rồng, và đuôi trái cũng lượn như đuôi rồng.

Hàng năm hôm giỗ đăm, bốn giáp cùng kéo nhau đánh chèo để đi thi bơi, nhưng chỉ có trên sông Lô. Trong hai họ, mỗi giáp phải kéo lấy một người đứng trên mũi thuyền để cầm-liều chèo, sau hàng giáp, một người đứng giữa, gõ một chiếc trống con để giữ nhịp cho những tay chèo và ở cuối thuyền, một người ngồi cầm lái. Mỗi bên thuyền hai mươi năm tay trái và mười năm tay phải kéo ra để bơi thuyền. Lúc thuyền bơi, họ vừa chèo vừa hò rạo để cố gắng. Mũi chèo đập vào lòng nước, sóng thuyền băng băng đi như một con

rồng gặp mây. Người đứng mũi thuyền, người đứng cuối thuyền, người đánh trống ở giữa thuyền, ai lấy lấy thuyền lướt trông cho khéo, cho đều để chiếc trái vượt ba chiếc khác. Trên họ dán danh các giáp, họ treo cờ lỵ.

Những chiếc trái bắt đầu đi ngay ở trước cửa đình làng và bơi chèo tới chỗ ngã sông Báy chảy vào sông Lô. Theo lời truyền khẩu của dân làng đây là cuộc thử lòng đại vương, thành hoàng làng Bạch-Hạc tiên đức Tản-Viên sơn thần ra vẻ.

Xin phước qua và sự tích đức Tản-Viên đại-vương:

Và đời Đường khi Lý-thường-Kiệt làm thứ-chức Giao-Châu, một hôm nhàn du đến đây để ngắm phong cảnh, năm mộng thấy tự trên trời xuống hai thiên-tướng. Hai thiên-tướng này là hai anh em. Lý-thường-Kiệt mới hai vị thì-sinh, và cả khỏe hơn cả ở lại hưởng hương khói của dân làng Bạch-Hạc. Đức Tản-Viên đại-vương là anh, bước vào nước qua sông và mới bước lên thì lại về chỗ cũ. Ngồi trước mặt các nơi in dấu vết chân lên đến một tảng đá nơi bờ bên dưới đưa tay trái hàng năm. Ở bên kia sông cũng có một vết chân như vậy, nhưng vì lần năm sau đức phước ra chèo lại, thì ai, còn tảng đá có vết chân về về sông Bạch-Hạc thì dân làng nghĩ này còn gì được và cất ở đền làng cũ-tới.

Vết chân ghi một thước, rộng năm tr.

Sau đức Tản-Viên đại-vương là đức Thạch-Khánh đại-vương thì dân làng Tây-sơn huyện Hạc-tri tỉnh Phú-tho, thờ phụng.

Thờ một vị thần hiền-hành như vậy, tất nhiên dân làng phải có một môn đa hi nam bơi trái.

Năm năm, gần đến ngày hội, trái trái bên, giáp cũng nhau lo lau lặt những chiếc trái, sơn sửa lại những vết sơn, những đường chèo.

Mặc là con trai gặp Bội-dầu. Năm nay chúng hai mươi tuổi. Trông chẳng lực lượng khỏe mạnh vốn là đứa ở vàng-gang, chẳng hơi lực rất tài, có thể bơi đi lại và con sông Lô như bển. Chẳng chèo thuyền cũng khỏe, nhứt là bơi trái thì thật là vị người anh hùng. Năm nay là năm thứ-ba mới được dự cuộc bơi chèo lớn nhất. Năm đầu tiên giáp Bội-dầu được nhất. Mùa tự lấy làm anh-khẩu, vì chẳng ra gì chẳng tăng dự phần vào cuộc tham-sông kỳ. Năm thứ hai, giáp Bội-dầu và Thanh-Chau, sau hai giáp Tiên-Học và Thanh-Chau. Một hôm anh mới về sự kượng may ấy. Để đánh trống phải lật lại chèo, nhưng chúng muốn rẽ vào dòng để cứu sự thất bại. Anh em hàng giáp có phải là kém ai đâu. Ai nghĩ đến việc phần khởi để nhường cho anh em thường của hàng dân. Phải chăng tại ông cầm

NEW LẠI MUA NGAY:

ÁO TRICOTS PULL'OVERS MẶC RẾT

giã họ, với nhiều hàng tissu đẹp thay len để may mantee các bà
HÒA-HỢP — 108 — HÀNG TRÔNG — HÀ NỘI, GIẤY NƠI 448



đến hiện chúng được tính khác hẳn, người phải hàng hóa? Phải chăng tại đó (đồng không đều cho những tay chèo gò? Hay là tại người cầm lái không khéo.

Hơi trái tiếng rằng đóng người ở đó, nhưng nếu trong năm mươi ba người mà một người không làm tròn phân sự là chiếc trôi sẽ kém thanh. Người cầm lái phải đóng trên đầu thuyền cho thẳng bằng cho các chèo bơi khỏi lệch; người cầm trống phải tiến tiếng cho đều mới khỏi bị lay chèo của những người bơi; người cầm lái tức là cầm cả sự nhanh, chậm của chiếc chèo trong tay. Phải lẹ sao cho chèo đi thẳng và phải tránh sao để khỏi đâm vào những chiếc chèo khác mà dễ vượt lên trên. Lại còn lúc quay khi lượn phải lẹ lại cho thuyền theo. Còn năm chục người bơi thì ai ai cũng phải theo tay; tại còn phải chú ý nghe tiếng trống đưa chèo để khỏi bơi sai dịp. Một chiếc chèo hơi bị dịp có thể gây sự rối loạn cho cả đội tay chèo khác, và có khi nào vì một chiếc chèo sai.

Một chiếc sai sẽ hỏng cả một

phương pháp bơi, và chẳng công anh em hàng gập quỳ năm cho chiếc Bô Đôn và một cho thiên họ hoan nghênh. Trong lúc chờ chèo lan tại chiếc chèo, chúng trong khi chờ đợi công việc. Một giờ việc chờ: hành tá. Chúng thấy chỉ có chúng là chờ các chèo khác chèo tại chỗ này. Và sau của chèo khác vào giải vừa xong. Năm trước ông bà Thủy của tôi phải kén rằng một, thì năm nay một người ít vào vào chèo là không kham nổi công việc nặng nhọc ấy. Một chiếc Bô Đôn Vinh, một chàng trai của trẻ tuổi. Một năm tiếp trống. Một năm tiếp chèo kéo đến Vinh để đưa đến sự thành công cho hàng gập. Một người mọi năm em phải gập sáu để hết tâm trí vào việc bơi để mang cái vinh hân cho gập mình. Việc của gập này, giúp Bô Đôn năm nay về là ông nhà Châm, người đã làm công việc này trên mấy năm nay.

Thêm thoát tháng hai hết tự lúc nào không biết, và chúng ta đến với nắng nhạt trời xuân. Nước sông Tô róng chng xanh như lá bòn.

Đám làng Bền Hạc hiện hồng

đang đang nhìn ra sông như ghi lại cái kỷ niệm anh hùng của vua Thờ Lệnh tại vương. Mọi người muốn hàng ba, hàng bốn. Có tiếng trống, có tiếng phan nổ, có tiếng reo mừng của dân làng xã và của chủ khách thập phương. Những là cờ đuôi nheo phấp phới bay trên nóc đình, và các cô gái quê có gập, sắc sảo như chim yến lượn múa gà, đôi giắt lưng đeo, chiếc váy đen nhẵn. Những cái miêng tươi cười của các cô khiến những cặp mắt chàng thêm vui, tươi sáng.

Ngày giữa đám đưa. Trại trắng hồng gập trời trên sông. Trạc rướng lượn bơi trên hồ. Hàng vạn trên một chiếc khố màu rất nổi. Họ xướng truyền người chờ tiếng trống lệnh để chèo ở tại bơi dưới những cơn mát muốn nghìn người xem hội.

Giống như trong xanh sẽ dần lên lên. Tiếng hò reo sẽ vang động cả sông. Những chiếc chèo sẽ mang những chiếc cờ bay phấp phới trên sông.

Trước chèo bơi, trên hai bên bờ sông, trăm nghìn con mắt đổ dồn cả vào đám chèo. Người ta chen chúc nhau, người nọ xô người kia. Có người thuê hẳn một chiếc thuyền nan để xuống sông xem cho rõ.

Một chiếc chèo bòn, một trên chiếc chèo Bô Đôn, kén năm năm lên. Rồi đây lên chèo, chúng sẽ được rớt tại sông, chúng sẽ được rớt tại sông, chúng sẽ được rớt tại sông.

TOÀN ANH

Tâm hồn người Nhật

Giữa 2 năm 1941, tại đại giảng đường trường Cao đẳng Yokoyama đại diện của các sinh viên và các học sinh của trường này. Tâm hồn người Nhật.

Sau đây là một số bài viết của ông Tabuchi, giáo sư tại Yokoyama đại diện của trường này. Tâm hồn người Nhật theo ông Tabuchi là một tâm hồn rất tinh khiết. Ông Tabuchi là một người rất tinh khiết. Ông Tabuchi là một người rất tinh khiết. Ông Tabuchi là một người rất tinh khiết.

Sách mới

Đã có một số sách mới được xuất bản. Những sách này rất hay và đáng đọc. Chúng ta nên mua một cuốn để đọc.

Đã có một số sách mới được xuất bản. Những sách này rất hay và đáng đọc. Chúng ta nên mua một cuốn để đọc.

LE TONKIN, PAYSAGES ET IMPRESSIONS

Đã có một số sách mới được xuất bản. Những sách này rất hay và đáng đọc. Chúng ta nên mua một cuốn để đọc.

Sách mới

Đã có một số sách mới được xuất bản. Những sách này rất hay và đáng đọc. Chúng ta nên mua một cuốn để đọc.

Đã có một số sách mới được xuất bản. Những sách này rất hay và đáng đọc. Chúng ta nên mua một cuốn để đọc.

LE TONKIN, PAYSAGES ET IMPRESSIONS

Đã có một số sách mới được xuất bản. Những sách này rất hay và đáng đọc. Chúng ta nên mua một cuốn để đọc.

Sách mới

Đã có một số sách mới được xuất bản. Những sách này rất hay và đáng đọc. Chúng ta nên mua một cuốn để đọc.

EROS VIRGINA

Xi-ga nhẹ, thơm, êm dịu, dùng thay thuốc lào và thuốc lá. Bán khắp nơi. Bán buôn tại hãng 300-141-07 Route de Huân-Như - Téléphone 374

thăng ruột ngựa, nhưng phải đi xuống cái ghế nhỏ kia. Vì đã có cái tin bà Courtland Bradock ở Peacock Avenue nằm một cái lọ cổ phong vào đầu giường. Việc đã được rõ ra, người ta có thể kiện được, đã là chuyện lạ; vậy bây giờ muốn tránh kiện phải làm như thế này: gọi giấy nói đến nhà bà Courtland, nói cho bà biết rằng tin mình nghe được, hỏi ý kiến bà đối với những tin đó và thế nào. Cổ nhiên là bà chối. Tất cả tin tức của câu chuyện và những lời chối cãi của bà Courtland Bradock sẽ mất dần dần cho bà bắt đầu sau, sẽ yên tâm mà viết, không lo gì nữa.

Cái lối viết truyện nguy hiểm đó thành công mà rõ ràng R. B. lấy làm bằng lòng lắm, khi tin rằng: Tất cả những cái đó đã ra rằng báo La Comète báo gì cũng quang minh chính đại, không quên là báo phải bắt đầu tin tức thì đúng đó thôi, cho không muốn làm hại danh dự ai hết cả. Muốn biết việc sự thực, những tin có thể chịu đựng những vụ kiện vụ không, nhưng trước hết chúng ta phải xem sự ra cớ của nhà quân sự. Chúng ta không nghĩ đến cái chính mặt và cái tin đồn sai lầm. Cứ làm thế, làm thế nữa! Ông Peters ở, những cái chứng cho những lời sai chính xác, những lời chối cãi vô luận luận có ý vị, luôn luôn làm cho độc giả say sưa mỗi ngày.

Nuyệt Đầm Trường Thành

Lịch sử Tiểu thuyết của số 240 - 241, 1940
— Là truyện lịch sử viết bằng máu và năm
247 truyện Tiểu thuyết chiến tranh
— Là cuốn nhạc bị ai của báo đã đưa về Tân
Thủy Hoàng mà chưa có, và không phải là

HOÀNG VĂN XUẤT BẢN
N-66 - ANIMAL SERIES - HANOI

Thầy và Petrus là một

« Lòng ái quốc của nhân dân vẫn còn thì tổ quốc vẫn còn mãi mãi »

Thầy không, cũng có một vài người cho là mình bị phỉ báng tuy đã rõ ràng và rõ ràng cho danh dự bằng cách cho một phát đạn vào đầu viên chủ bút. Những lời dọa dẫm đó, có khi thực, cũng có khi giả, bay đến tận báo, và báo lại đem trưng lên để cho người ta nói đến cái tên Comète luôn luôn. Peters hòa vào hội báo hiểm, báo hiểm (tình mạng) ở văn phòng nhưng hội không chấp, lấy có rằng chúng làm một nghề bất chính và nguy hiểm quá. Nhưng hầu hết số báo nào có đăng những lời dọa dẫm đó, những báo thù và đầu thu tiền giật đó chắc chắn là hôm sau Peters sẽ thấy ở trong tập thư tín một ít cáo bạch và quân áo bằng sắt thép không vào được đến người hay rao một thứ kinh mới chỉ đến bản không thắng.

Ông chủ nhiệm và ông chủ báo Comète, mỗi người mua một bộ quần áo sắt nói trên, nghề nghiệp đi rong chơi ngoài phố đã hạn chế về công việc:

R. B. nói:

— Báo thì là, nhiều người muốn rất có phần ra. Ông Peters, ông nghĩ ta thế nào? Riêng tôi, tôi khước ông cứ theo tôi, tôi sẽ làm cho ông thành triệu phú; miễn là ông không bao giờ được quên rằng chúng ta làm việc chính trị cho quần chúng, chúng ta chỉ cần tại dân tộc nước mà thôi. Ông xem như tôi đây, tôi giúp cho người khác mà tôi có nhà ở đây.

Ông R. B. nói tiếp. Ông phải nói... tôi có năm cái lần đại diện... bởi vì ông có năm cái lần đại diện... (Mâm xôi).

Chạy đi để giữ lại những số tiền đã bỏ, vì chúng cũng có thể phải ở báo La Comète. Báo La Comète là, có phần chung cũng là, của này, R. B. và thường có lần rằng một tổ hiệp hội giáo cũng làm tiền được, đã rằng là vậy. Thế là thế nào? Peters muốn biết làm và biết đến cái bị quyết R. B. sắp đem ra báo chúng chẳng là một cách làm tiền bằng cái báo, đã là cái báo đó là mỗi tuần báo hơn vạn mỹ kim?

R. B. nói:

— Hiện giờ, thành phố đương làm một tiền xe điện mới. Ông thử nghĩ bây giờ già ta, bán với các nhà thầu khoán lập những chỗ để xe ô tô, trước các hiệu buôn sắp nhiên chỗ để xe ô tô hay — thì sẽ cần không? Vấn đề cho những hành khách đáp xe vào giúp cho các cửa hiệu được nhiều người biết mà bán hàng được chạy? Ông nghĩ thế nào? Ta có nên làm một cái bất chiến để yên của nhà nước, công nhận cái cơ cấu trình đó không?

Peters viết ngay một tập bài, nhưng ba tuần sau, R. B. lại báo bỏ đi vì ý tưởng đó không kiếm được tiền. Ông muốn ăn ít hơn. Hồi đó, dinh xã trưởng trường tiểu học, Bannweather thuê Peters viết một loạt bài yên cầu thành phố chữa ngay lại khuôn đường cái mà kết quả dinh xã trưởng mới.

Sau một cuộc hội đàm với quan năm Mc Nulty, tức là quan chánh ở Canary Yard, Bannweather lại đặt và đọc Peters viết ngay một bài xã thuyết một trang chỉ rõ sự ích lợi của một cái dinh xã trưởng mới và nói rõ bản chất dinh xã trưởng mới ở đây. R. B. lại yên cầu chúng viết nhiều bài, cũng tương tự như thế. Peters phản đối, lấy cớ nếu làm như thế thì phí nhiều giấy lắm, báo không có chỗ mà đăng những chuyện

lành và an mạng. Kết quả, sau lời khải khoản của R. B. Peters đành phải ưng theo và ngày nào cũng mất một trang về việc dinh xã trưởng. Độc giả báo La Comète lúc đó 70 vạn. Bài thứ nhất nói về dinh xã trưởng được 7 báo thứ hai tuần qua đi. Thứ hai sau, Bannweather lại lịch học làm đến Peters mà rằng:

— Không viết xã thuyết nữa ông Peters à. Bây giờ chúng ta phải tổ chức. Và ngày 15 mai tôi xin đưa ông một vạn mỹ kim để tổ chức giúp mặt báo, lúc mới bắt đầu việc phòng trường mới. Ông đừng ngại tiền lắm. Thôi, ông cứ báo tôi. Tôi sẽ đảm toàn quyền trông coi việc.

Ngay hôm đó báo La Comète hay động một đơn người đi mời khách; báo người đi mời khách; báo nhiều phong bì và giấy viết thư đến có là tên tên mấy chữ « Hãy xây lại dinh xã trưởng với Bannweather ». Hai phần ba người được mời lần lượt đến dự tiệc. Bannweather, một một người làm việc vào học trường lòng rồi đứng đọc ông ông giữa tiệc. Ông xin chào tự nhận mình là một người hy sinh cho xã hội và cho Tổ quốc lợi ích cho đồng bào quốc dân.

(còn tiếp)



Tuần lễ quốc tế

(Tiếp theo trang 2)

Ở Thái-bình-dương, một đoàn tàu vận tải Mỹ có tên chiến hạm tổng cộng 15-12 súng đã cho quân lính đến để bộ ở gần San Jose và phía cực tây nam đảo Mindoro. Bộ phận an toàn quân Mỹ đã bị bắt, hiện bị phi quân và bộ binh Nhật đánh rất kịch liệt nên bị thiệt hại nhiều. Theo tin Nhật thì trong cuộc đổ bộ này phi quân và hải quân Nhật đã đánh đắm được một chiếc giáp nam, một tuần dương hạm ngang lớn và 4 tàu vận tải. Ngoài ra lại có 8 tàu vận tải, và nhiều tàu chiến bị đánh bị hư hỏng nhiều.

Trên đảo Leyte, cuộc chiến đấu vẫn tiếp tục nổ ra rất dữ dội ở khu vực cảng Ormoc và các khu Davao và các đảo khác.

Về chiến-lược thì từ ông de Gaulle chủ-tịch chính-phủ lâm-thời Pháp sang Mạc-tu-khoa liên-liên với các nhà cầm quyền Nga đã giữ ở Paris sau khi cùng Nga ký một hiệp ước liên-mi nh và tương-trợ. Lúc đi cũng như lúc về tướng de Gaulle và các quan chức làm tổng đã đáp phi-cơ Pháp qua Tunis, Le Cairo, miền tây-dông đến Tâheran rồi từ đó đáp phi-cơ Nga đến Bakou, từ Bakou đến Mạc-tu-khoa, tướng de Gaulle dùng xe lửa trong 4 hôm. Tướng de Gaulle và các nhà hàng ông đã được các nhà cầm quyền và dân chúng Nga rất hoan nghênh.

Theo một tin của hãng Associated Press thì cuộc hội-ngập tại ba giữa các ông Roosevelt, Churchill và Stalin sớm nhất cũng phải đến tháng 1945 mới họp.

GIÁ MUA SÁCH			
Mỗi số	0500		
Quốc gia, Việt Nam	25,00	15,00	10,00
Quốc gia, Lào, Campuchia	25,00	15,00	10,00
Ngoại quốc và Châu Âu	25,00	15,00	10,00
Mỗi lần phải trả tiền trước khi mua số			
TRUNG BẮC CHỦ NHẬT, HÀ NỘI			

Có một đồng bạc mà muốn làm giàu nhanh chóng và hương-thiện thì chỉ có cách là MUA VÉ XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

Quan đặc-sứ Matsumoto tiếp các nhà báo Hà-thành

Hôm thứ sáu vừa rồi, hồi 4 giờ chiều, Matsumoto đại-nhân, đặc-sứ Nhật mới trong nhiệm tại Đông-dương, đã tiếp các nhà báo Hà-thành tại khách sạn số 57 đường Gambetta, thời các nhà báo Pháp Nam tại Hà Nội.

Quanh ngài, có ông Nishimura, tổng lãnh-sự gần chức tổng giám đốc phái-bộ Nhật thay Tashiro đại-nhân, ông Komagata, tổng lãnh-sự giám đốc phòng thông-tin tại tòa Đại-dại, Ô. Ômyia, phó giám đốc văn phòng Nhật, các đại biểu như Pomet, On, và ông Đức B.N.B.

Hầu hết các nhà báo, từ các báo Quốc-vân và Pháp-vân tại Hà Nội đến các đại biểu từ các báo khác.

ĐÃ CÓ BẢN:

Hải Thánh

Phóng tác của LÔNG-CHƯƠNG. Giá: 1p.00. Trong cuốn Hải Thánh, các bạn sẽ thấy những chuyện thực, rất sắc-sắc, rất sôi-sôi, rất táo-tợn, mà không bao giờ các bạn ngờ rằng, nó có thể xảy ra ở Thăng Long, là nơi nghìn năm văn vật.

Tinh-thần Phật-giáo

của VŨ-TRUNG-CAM. Giá: 5p.00. Đây là một cuốn sách giản-dị, dễ hiểu, trọng-Cam giảng cái tôn-giáo rất huyền-vi của đức Thích-Cà. Đó là một nền tôn-giáo khiến người ta thoát-tội, và nâng lên ta lên đến thành-thị của các bậc hiền nhân.

Nhà xuất-ban CỘNG-LỰC
N° 9 - RUE YAKOU - HÀ NỘI

Người Âu-châu đã giúp hai họ Nguyễn, Trịnh...

(Tiếp theo trang 10)

độ từ 50 đến 60 khẩu từ khẩu 10 đến khẩu 30 phần nhiều đều bằng sắt.

Ở Nam-hà, các chúa Nguyễn cũng rất thích súng thần công của Âu-châu. Năm 1695, chúa Minh-vương có hỏi Bowyear rằng có thể bán cho chúa những súng thần công bán đạn từ 7 đến 8 livres (cân).

Pierre Poivre thuật lại rằng «quanh phủ chúa Nguyễn có tới 1.200 khẩu thần công đều bằng đồng từ thứ lớn đến thứ bé phần nhiều đều có dấu hiệu của Bồ-đào-nha và Tây-ban-nha. Ngoài ra lại có bốn khẩu súng thần công đại (canevines) đặc rất đẹp và hoàn toàn. Ngoài các khẩu đặc này trong xứ, chúa Nguyễn lại có những súng mua của người Âu hoặc do các lái buôn Âu-châu đem tặng. Năm 1689, chính phủ ở Áo-môn định mua hai khẩu thần công bằng đồng từ của nhà truyền giáo dòng Tên để đem biếu chúa Nguyễn. Bảy năm trước, công ty Ấn-độ người Pháp cũng đem tặng chúa Nguyễn hai khẩu súng do giám mục Meliopolis đưa sang. Lại có những súng lấy của các tàu Âu-châu gặp bão giạt vào bờ bãi hay là bị hư hỏng mà phải vào trú trong các bãi. Có lẽ những khẩu súng cũ của nhà Tây-ban-nha mà Poivre đã trưng bày là những súng của các tàu do chính phủ Tây ở Manila phải mang để giúp vua Cao-miên đánh Xiêm-la. Những tàu này nổ, súng nổ kỷ 16 dưới đời chúa Nguyễn-Hoàng và tiếp tục giạt vào bờ bãi của Đàng trong và các khi giạt bị chúa Nguyễn tịch tẩu.

Còn lại những và di sản tinh thần do người Âu-châu cho từ miền Nam lên khá nhiều để ban cho Chúa Trịnh phần nhiều để đổi lấy tơ lụa. Họ lại đem tơ sang Nhật-ban đổi lấy bạc rồi lại đem một phần bạc thời về bán ở Đàng ngoài.

Về cuối thế kỷ thì ta nên nhớ đến việc vua Thái-Bạc Nguyễn-văn-Nhạc tiếp người Anh Chapman đại diện của công ty Ấn-độ Anh ở Qui-nơn, Nha và đã yêu cầu Chapman cho mượn hai chiếc tàu Jenny và Amazon để đánh Chúa Nguyễn và ngỗ ý muốn người Anh phải một huấn-luyện viên để luyện tập quân lính theo lối Tây-phương. Nhưng Chapman đáp còn phải đợi bởi vì kiểm Công-ty trước. Lại trước khi đức cha Bà-da-Lộc đưa Hoàng tử Cảnh sang Pháp cầu viện, thì vào năm 1778, Chevalier, Tổng-đốc Pháp ở Casu-dernagor (Ấn-độ) đã yêu cầu chính phủ Pháp phải một đạo quân gồm độ 200 người Âu, có nhiều trọng pháo lớn, và độ 200 đến 300 quân Cipayes (Ấn-độ) sang giúp chúa Nguyễn đánh Tây-con, nhưng chính phủ Versailles không nghe nên ý định của Chevalier không thể thực hành được.

Đề nghị của Chevalier đã mở đường cho những vũ quan Pháp sau này theo đức cha Bà-da-Lộc sang giúp chúa Nguyễn-Anh khôi phục lại giang-sơn của tổ-tiền.

HỒNG-LAM

Việt-Sử Đại-Toàn

Quyển nhất:
Tư-Hung-Vương đến Trung-Vương của cụ cố Trúc-Sơn MẠI-DẪN-ĐỀ - Giá: 3p.00
CHUYÊN KINH (Thư-giả-Kinh 14-50)
của cụ Hải-Thượng Lãn Ông LÊ-HỮU-THẮC. Một áng văn rất đẹp và rất nhiều chi tiết, quý báu cho các nhà khảo cổ học và y học, bản dịch của cụ Thiệu-Lý NGUYỄN-DI-LUẬN - Giá: 6p.00
ĐƠN CỎI:

SÁU LƯU GỬI CHO NGƯỜI BẠN THÊ

của LÊ-LANG - Giá 4p.00
Phê-bình NHỎ-GIÁO
của cụ Sĩ-Nam PHAN-BỒ-CHÂU (4 quyển)
Prix de Trigonometrie classe 1ère Nouveau programme par V. H. professeur
Dérivées par V. H. professeur

KINH-TẾ HỌC ĐẠI-CƯƠNG

của NGUYỄN-TẾ-MỸ
ĐUY-MÌNH THU-XÁ
Giám-đốc: NGUYỄN-TẾ-MỸ
18bis, HOPITAL CHINOIS, HÀ NỘI

(Tiếp theo trang 2)

thần-dương, một đoàn kỵ bộ lữ
m chiến hạm đồng hành 15-12
l cho quân lính đến để b
sử dụng phi cơ tập qam đ
mặt ai đoàn quân Mỹ đ
a bị phi quân và bộ binh Nh
tính sự kén bị thiệt hại nhiều,
tính lại trong cuộc lữ bộ ngày
sư hai quân Mỹ đã đạt
mặt lính giáp nam, một đoàn
nhảy lữ 84 4 lần vận tải,
lữ bộ 4 lần vận tải, và nhiệm
địch bị hư hỏng nhiều.

o Layte, cuộc chiến đấu vẫn
đạt đến ở khu này cũng Ormoc
Davao và Zamboanga.

trị thì từ ông de Gaulle chủ tịch
tạm thời Pháp sang Mạc-tri-khau
với các nhà cầm quyền Nga để
sau khi sang Nga ký một hợp
nh và tương-iro. Lúc đi cảng
trước de Gaulle và các quan chức
đã đáp phi cơ Pháp qua Tunis, là
nơi con đường đến Iheran rồi tới
ở Nga đến Bakou. Từ Bakou đến
còn, trước de Gaulle đã đi thăm
m. Trước de Gaulle và các nhà
trị được các nhà cầm quyền và
Nga đã hoan nghênh.

tin của hãng Associated Press
hội nghị tại Washington do ông
Churchill và Stalin chủ trì
từ tháng 1945 mới họp.

GIÁ MUA BẢO			
Mỗi tấn	Một năm	Six tháng	Sáu tháng
Thủy ngân	10,50	10,50	10,50
Chrom, Al-lu	25, 20	19, 20	11, 10
Đá và Cát	10, 10	15, 00	20, 00

Lưu ý: Giá trị trên được tính theo đơn vị tấn.

TRUNG BẮC CHỦ NHẬT, HÀ NỘI

...t đồng bạc mà muốn làm giàu "nhau" "chống" và
...thiên thì chỉ có cách là: **MUA YẾ XÔ SÔ ĐỒNG-PHÁP**

**Quan đặc-sở Matsumoto
tiếp các nhà báo Hà-thành**

Hôm thứ sáu vừa rồi, hồi 4 giờ chiều, Matsumoto đại nhân, đặc - sứ Nhật mới trở về nhà tại Đông - dương, đã có anh - y đặc biệt tra tại quý - phủ số 57 đường Gambetta, thết các nhà báo Pháp Nam tại Hanoi.

Quang ngãi, có ông Nishimura, tổng
lưu - sự giám chức tổng giám đốc
phái - bộ Nhật thay Tashiro đại - nhân,
ông Kōmura, tổng lưu - sự giám
phòng thông - tin tại tòa Đại - sứ, O. Quin;
phụ giám đốc văn phòng Hoa - Kỳ; các đại
biên hàng - Pháp, Ông và hàng Đức B.N.H.
Hầu hết các nhà báo, tòa báo Quốc
văn và Pháp - văn tại Hanoi đều có dự - hiện
tại đây.

ĐÃ CÓ BẢN:

Hầu Thánh

Phóng sự đầu tiên:
của LONG CHUÔNG (14-11-1960)

Tinh - thân Phật - giáo

của VU-TRONG-CAN GIA: Sp.00
 ng một lối văn giản-dĩ, dễ hiểu, V
 -Can giảng cả tôn-giáo rất huyền-vĩ
 đức Thích-Ca. Đó là một nền tôn-
 o-khấn người ta thoát-ục, và nâng
 bần ta lên cõi thanh-khiết' cao-siêu

NHÀ XUẤT-BẢN CÔNG-LỰC
N° 2 — RUE TAIQU — HANOI

Người Âu-châu đã giúp hai họ Nguyễn, Trịnh.

(Tiếp theo trang 10)

độ từ 50 đến 60 khẩu từ khẩu 10 đến khẩu
bé phần nhiều đều bằng sắt.

Ở Nam-hà, các chùa Nguyễn cũng rất thích cúng thần công của Âu-châu. Năm 1695, chúa Minh-vương có hỏi Bowyear rằng có thể bán cho chúa những súng thần công bán được từ 7 đến 8 livres (cân).

Pierre Poivre thuật lại rằng «quanh phủ chúa Nguyễn có tới 1.200 khẩu thần công đều bằng đồng đỏ từ thợ rèn đến thợ bẻ phần nhiều đều có dấu hiệu của Bồ-đà-đà và Tây-ban-đà. Ngoài ra lại có bốn khẩu súng thần-công da (couleuvrines) khác rất đẹp và hoàn toàn. Ngoài các khẩu súng ngày trong xứ, chúa Nguyễn lại có những súng mua của người Âu hoặc do các lái buôn Âu-châu đem tặng. Năm 1689, chính phủ ở Áo-môn định mua hai khẩu thần công bằng đồng đỏ của hai thuyền buôn gốc Tầu về để bổn hiệu của Nguyễn

Sáu năm trước, công ty Ấn-độ người Pháp cũng đến vùng chầu Nguyễn hai khẩu súng để giảm mức Meliopolis đang sang. Lại có những súng lựu của các tàu An-chuẩn để bảo vệ vào bờ bờ này là bị hư hỏng mà phải vào trú trong các hầm. Có lẽ những khẩu súng có dấu hiệu Tây-đức mà Pelvic đã trong này là những súng của các tàu do chính phủ Tây-đức làm ra để giúp vào các tàu của Anh-Xiêm-la. Những tàu này neo ở khu vực này dưới tên chầu Nguyễn-Hoàng và các khẩu súng vào bờ bờ này đang trong các kho kho của chầu Nguyễn (chầu tàu).

Còn lưu hoàng và diêm sinh thì do người
Đan lan chủ từ miền Nam lên khai thác
và bán cho Cửa Trịch phần nhiều có đổi
vào cho tôi. Họ lại đem tôi sang Nhật-ban
để lấy bạc thoi rồi lại đem một phần bạc
trở về bán ở Đàng ngoài.

Về cuối thế kỷ XIX ta nên nhớ đến việc
a. Thái-Bắc Nguyễn-văn-Nhạc hiệp
với Anh Chapman, đại diện của công
ân độ Anh ở Qui-nhon, Nhà vua đã yêu

của Chapman cho mượn hai chiếc tàu Jenny và Amazon để đánh Chúa Nguyễn và ngỏ ý muốn người Anh phải mở quân-luyện viện để luyện tập quân lính theo lối Tây phương. Nhưng Chapman đáp con phải đợi tới 7 năm Công-ty trước. Lối trước khi đức cha Ba-dô-lô-mê đơ Hoàng tới Cảnh sát Pháp đầu viện, thì vào năm 1778, Chevalier, Tổng-đạo Pháp ở Chaudernagor (Ấn-độ) đã yêu cầu chính phủ Pháp phái một đạo quân gồm độ 200 người Âu, có nhiệm trọng phải tới và độ 200 đến 300 quân Cipayes (Ấn-độ) sang giúp của Nguyễn đánh Tây-con, nhưng chính phủ Versailles không nghe theo ý định của Chevalier không thể thực hành được.

Đề nghị của Chevaier đã mở đường cho những võ quan Pháp sau này theo đức cha Bá-đô-lê sang giúp chúa Nguyễn-Anh khôi phục lại giang-sơn của tổ-tên.

HỒNG-LAM

ĐÃ CÓ BÁN :

Việt-Sử Đại-Toàn

Quyển nhất :

(Từ Hùng-Vương đến Trưng-Vương của cụ chú
Trúc-Sơn MẠI-DẪNG-ĐỀ — Giá: 3p.00

CHÀU KINH (Thượng-Kinh Kỵ-Sử)

ĐƠN CỎI :

SÁU LÁ THƯ GỬI CHO NGƯỜI BẠN TRẺ

Phê - bình NHO - GIÁO
của cụ Sáo-Nam PHAN-HỘI-CHÂU (4 quyển)

Prix de Trigonométrie classe 1ère Nouveau programme par V. H. professeur

Derivées par V. H. professeur
KINH-TÊ HỌC ĐẠI-CƯƠNG
của NGUYỄN-TÊ-MỸ

DUY - MINH THU - XA

GIAM-DOO, NGUYEN-TAM
13bis, HOPITAL CHINOIS, HANOI

Dầu Nhị - Thiên

Trị bệnh da liễu. Mỗi vỏ 0.490

NHỊ THIÊN ĐƯƠNG ĐƯỢC PHONG

76, phố Hàng Buồm, Hà Nội — Téléphone 849

Quý ông, quý bà muốn trẻ mãi cho trẻ
hay đẹp trong nhón sạch cam sai nên dùng:

Thuốc cam Tâm-Yên

sẽ được hoàn toàn

Bán tại hiệu thuốc: THAI - CỎ

Nº 51 HÀNG BẠCH HẠNG, nhập các nơi đều có đại lý

14

QUỐC - HỌC THƯ - XÃ

sắp phát hành

KHÔNG - TỬ

HỌC - THUYẾT

II và III

Giá đặt mua từ bây giờ

15p — 200p — 150p — 80p — 70p — 50p

Một xuất bản:

KINH DỊCH

Một bộ sách cổ nhất Đông Phương
lệ nhất nhân loại

Toàn bộ 5 cuốn dày ngót 2000 trang

Giấy thường 30p00

Giấy Dó (hộp lụa) 75p00

Giấy bọc mặt lụa (hộp gấm 20p.00 (chất)

Thêm cước gửi 5p00

Tham và ngân phiếu gửi về:

NHÀ IN MẠI LINH — HÀ NỘI

SÁCH BÁN: **Quyển - Như**

Tập lịch thơ đặc sắc nhất của Phan-khắc
Kitoan viết theo truyền Tiên-Sơn-Trang-Sĩ
của KHAI-HIẾNG.

Sách in rất đẹp trên giấy trắng

art, bìa in hai màu đỏ họa-sĩ

PHẠM VĂN ĐƠN trình bày

Nhà xuất - bản HAN - MẶC

Nº 26, phố Hàng Quạt — HÀ NỘI

CÁC GIA-ĐÌNH NÊN DÙNG THUỐC

ĐAU DẠ DẠY

HO GÀ

ĐIỀU - NGUYỄN

Tổng-cục: 125 Hàng Bông, Hà Nội

Đại - lý khắp cõi Đông - pháp

4 môn thuốc hộ của nam, phụ, lão,
ấu do nhà thuốc ĐƯỢC-PHONG, 45
phố Thúc-Kiến Hà Nội phát hành

THUỐC ĐẠI BỔ ĐƯỢC-PHONG 4p00

THUỐC BỔ THẬN ĐƯỢC-PHONG 3p00

THUỐC ĐIỀU-KHINH BỔ HUYẾT 2p00

THUỐC BỔ TỬ TIÊU CAM 3p00

BÁN BUÔN, ĐÁN LỄ LÚ THUỐC TỔNG

THUỐC BAO-CHẾ VÀ CÁC THU-SẢN

NÊN HÚT THUỐC LẠ

BASTOS

NGON, THƠM

Giá... 0.49